

Bản tin Phân tích kỹ thuật

29/08/2025



Vũ Minh Đức
Phó Giám đốc
duc.vu@vietcap.com.vn
+8428 3914 3588 ext.363

Lê Hải Đăng
Chuyên viên
dang.le@vietcap.com.vn
+8428 3914 3588 ext.570

Chiến lược HDTL chỉ số VN30



Nhận định:

- Hợp đồng VN30F2509 đóng cửa vi phạm đường MA20, đánh mất tín hiệu tăng giá và đà tăng trong ngày. (M15)
- Tuy nhiên, hợp đồng này vẫn chưa vi phạm hỗ trợ ngày quanh vùng 1.858 điểm. Dự báo VN30F2509 sẽ có sự hồi phục, kiểm định lại vùng 1.868 điểm sau khi tiếp cận hỗ trợ. Dừng lỗ khi xuất hiện nến đóng cửa dưới ngưỡng 1.852 điểm. (M15)

Chiến lược:

- Mua (L): 1.858 điểm
- Mục tiêu (TP): 1.868 điểm
- Dừng lỗ (SL): 1.852 điểm

Quan điểm kỹ thuật

	Ngắn hạn	Trung hạn
VN-Index	Tích cực	Tích cực
VN30	Tích cực	Tích cực
VNMid	Tích cực	Tích cực
VNSmall	Tiêu cực	Tích cực
HNX	Tích cực	Tích cực

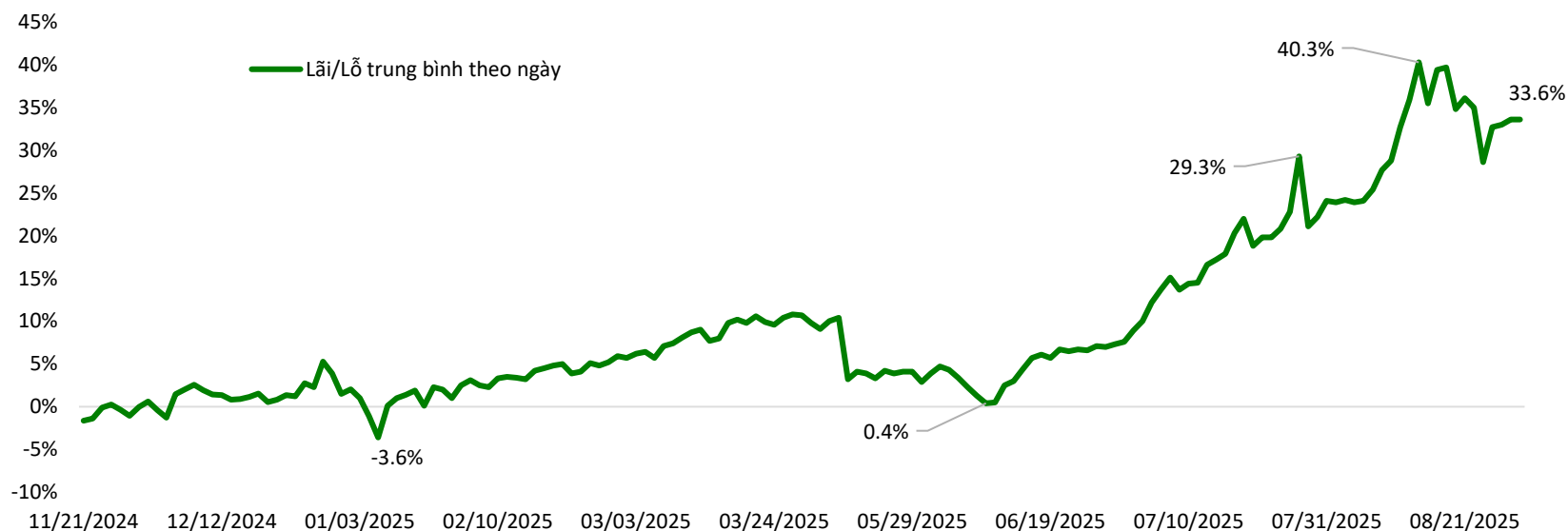


Nguồn: Vietcap

- Đà tăng trong ngày trên chỉ số VN-Index bị cản trở khi tiếp cận vùng kháng cự 1.695 điểm. Mặc dù sắc xanh vẫn lấn át trên sàn HOSE nhưng phần lớn đều bị thu hẹp đà tăng trong ngày. Chỉ số VN30, VNMidcap và VNSmallcap đều có diễn biến tương đồng. Trong ngắn hạn, tín hiệu Tích cực duy trì trên VN-Index, chỉ số VN30, VNMidcap và HNX-Index.
- Tín hiệu kỹ thuật cổ phiếu Ngân hàng, Bất động sản, Chứng khoán, Bán lẻ không ghi nhận chuyển biến Tiêu cực nào đáng kể trong phiên 29/08 bởi phần lớn đều giữ được đà hồi phục sau phiên điều chỉnh 22-25/08. Về hoạt động giao dịch, lực cầu gia tăng đồng đều ở cổ phiếu Chứng khoán, Bảo hiểm và Ngân hàng. Áp lực bán trong ngày tập trung nhiều ở nhóm Dầu khí, Công nghiệp và CNTT.
- Trong phiên tiếp theo, chúng tôi duy trì ba kịch bản ở chỉ số VN-Index. Kịch bản Tích cực (xác suất 35%) với khả năng vượt vùng đỉnh 1.695 điểm, tiếp cận 1.720 (+/-5) điểm dưới sự dẫn dắt của nhóm vốn hóa lớn. Kịch bản Trung tính với xác suất 55%, VN-Index dao động trong biên độ 1.660-1.690 (+/- 5) điểm với sự điều tiết của nhóm Ngân hàng, Chứng khoán, Bán lẻ giúp đối trọng hoạt động giảm điểm ở các ngành khác. Kịch bản Tiêu cực với khả năng điều chỉnh giảm trên hoạt động bán cao, vi phạm vùng 1.625 điểm (MA20) có xác suất 10%.

Bảng theo dõi những vị thế đang mở

BẢNG THEO DÕI NHỮNG VỊ THẾ ĐANG MỞ										
Mã	Ngày mở	Ngày đóng	Trạng thái	Giá hiện tại	Giá mở	Lãi/Lỗ hiện tại	Ngưỡng dừng lỗ	Giá mục tiêu	Ngưỡng dừng lỗ mới	Giá mục tiêu mới
CEO	09/07/2025		Đang mở	24,600	17,930	37.2%	23,000	31,000	23,000	31,000
POW	08/08/2025		Đang mở	16,450	14,950	10.0%	14,200	16,000	15,200	17,000
HDG	08/08/2025		Đang mở	31,850	27,500	15.8%	25,800	33,000	29,000	37,000



Tín hiệu kỹ thuật các cổ phiếu vốn hóa lớn trên HOSE

TOP 15 ĐÓNG GÓP VÀO CHỈ SỐ VNINDEX												
Mã	Giá	Thay đổi giá 1 ngày	Thay đổi giá 5 ngày	Vốn hóa (tỷ VND)	Thay đổi chỉ số	EPS trượt	PB	PE	Xu hướng	Xu hướng T-1	Xu hướng T-2	Xu hướng T-3
VPB	35,000	2.94%	-2.64%	277,687	1.398	2,193	1.9	16.0	Tích cực	Trung tính	Trung tính	Tích cực
VIC	128,300	-1.38%	3.38%	494,342	-1.170	3,580	3.4	35.8	Tích cực	Tích cực	Tích cực	Tích cực
FPT	101,600	-2.78%	2.63%	173,076	-0.822	5,092	5.2	20.0	Tiêu cực	Trung tính	Trung tính	Tiêu cực
MBB	27,750	2.02%	3.16%	223,526	0.773	3,046	1.8	9.1	Tích cực	Tích cực	Tích cực	Tích cực
HDB	33,450	2.92%	3.40%	116,910	0.585	4,094	1.9	8.2	Tích cực	Tích cực	Tích cực	Tích cực
VCB	68,600	-0.58%	6.19%	573,199	-0.569	4,148	2.7	16.5	Tích cực	Tích cực	Tích cực	Tích cực
HPG	27,500	1.48%	5.77%	211,075	0.533	1,750	1.7	15.7	Tích cực	Trung tính	Trung tính	Tích cực
VND	26,350	6.90%	17.37%	40,113	0.473	995	2.0	26.5	Tích cực	Tích cực	Tích cực	Trung tính
GAS	63,800	-1.69%	-0.33%	153,946	-0.446	5,002	2.3	12.8	Trung tính	Trung tính	Trung tính	Tích cực
BID	42,850	0.82%	-0.92%	300,865	0.424	3,683	1.9	11.6	Tích cực	Tích cực	Tích cực	Tích cực
BSR	26,500	-2.39%	-4.85%	82,163	-0.337	-16	1.5	-1,647.4	Trung tính	Tích cực	Tích cực	Tích cực
SHB	18,800	2.17%	8.99%	86,362	0.321	2,379	1.4	7.9	Tích cực	Tích cực	Tích cực	Trung tính
CTG	51,300	-0.58%	0.79%	275,481	-0.274	5,608	1.7	9.2	Tích cực	Tích cực	Tích cực	Tích cực
VIB	22,600	2.03%	-4.24%	76,931	0.267	2,219	1.8	10.2	Tích cực	Tích cực	Tích cực	Tích cực
STB	55,600	1.46%	0.18%	104,818	0.262	6,148	1.8	9.0	Tích cực	Tích cực	Tích cực	Tích cực

Tín hiệu kỹ thuật các cổ phiếu HNX và UpCom

TOP 10 ĐÓNG GÓP VÀO CHỈ SỐ HNX												
Mã	Giá	Thay đổi giá 1 ngày	Thay đổi giá 5 ngày	Vốn hóa (tỷ VND)	Thay đổi chỉ số	EPS trượt	PB	PE	Xu hướng	Xu hướng T-1	Xu hướng T-2	Xu hướng T-3
SHS	29,200	6.96%	16.33%	26,118	2.537	1,148	2.3	25.4	Tích cực	Tích cực	Tích cực	Tích cực
KSV	153,200	-2.30%	-2.42%	30,640	-0.982	7,637	7.7	20.1	Tiêu cực	Tiêu cực	Tiêu cực	Tiêu cực
MBS	41,700	2.21%	9.45%	23,885	0.735	1,554	3.3	26.8	Tích cực	Tích cực	Tích cực	Tích cực
NVB	15,700	1.29%	-5.42%	18,442	0.332	-5,056	2.8	-3.1	Trung tính	Trung tính	Trung tính	Trung tính
THD	25,900	1.57%	-1.52%	9,971	0.218	226	2.3	114.8	Tiêu cực	Tiêu cực	Tiêu cực	Tiêu cực
VIF	16,500	-2.37%	3.77%	5,775	-0.191	739	1.2	22.3	Tích cực	Tích cực	Tích cực	Tích cực
SEB	44,300	-9.59%	-6.74%	1,418	-0.190	3,750	3.0	11.8	Tiêu cực	Tích cực	Tích cực	Tích cực
DNP	20,400	4.62%	4.62%	2,876	0.185	452	1.4	45.2	Tích cực	Trung tính	Tiêu cực	Tiêu cực
VFS	20,900	4.50%	7.73%	2,925	0.184	963	1.8	21.7	Tích cực	Trung tính	Trung tính	Trung tính
BVS	41,500	4.01%	8.64%	2,996	0.168	2,919	1.2	14.2	Tích cực	Trung tính	Trung tính	Trung tính

TOP 10 ĐÓNG GÓP VÀO CHỈ SỐ UPCOM												
Mã	Giá	Thay đổi giá 1 ngày	Thay đổi giá 5 ngày	Vốn hóa (tỷ VND)	Thay đổi chỉ số	EPS trượt	PB	PE	Xu hướng	Xu hướng T-1	Xu hướng T-2	Xu hướng T-3
DNH	41,500	-14.61%	-27.32%	17,530	-0.208	2,587	3.4	16.0	Tiêu cực	Trung tính	Trung tính	Tích cực
ACV	61,100	-1.13%	0.16%	218,855	-0.201	2,750	3.4	22.2	Trung tính	Trung tính	Trung tính	Tiêu cực
MCH	130,200	1.72%	10.34%	138,279	0.193	9,011	8.2	14.5	Tích cực	Tích cực	Tích cực	Trung tính
VGI	73,700	-0.81%	1.10%	226,170	-0.148	1,921	6.0	38.7	Tiêu cực	Tiêu cực	Tiêu cực	Tiêu cực
IDP	180,000	-13.88%	-13.88%	11,057	-0.125	7,035	3.5	25.4	Tiêu cực	Tiêu cực	Tiêu cực	Trung tính
MSR	20,800	6.67%	10.64%	22,620	0.122	-707	1.9	-29.1	Tích cực	Trung tính	Trung tính	Trung tính
VEF	162,100	-4.08%	-0.55%	27,144	-0.090	96,113	2.3	1.7	Trung tính	Trung tính	Trung tính	Trung tính
VNZ	375,000	-6.25%	-5.06%	10,165	-0.052	-13,183	11.8	-26.3	Trung tính	Tích cực	Tích cực	Tích cực
MVN	55,500	0.91%	2.78%	66,367	0.049	1,281	5.0	43.1	Tiêu cực	Tiêu cực	Tiêu cực	Tiêu cực
CC1	28,000	-4.76%	-5.41%	11,470	-0.044	576	2.7	50.1	Trung tính	Trung tính	Trung tính	Trung tính

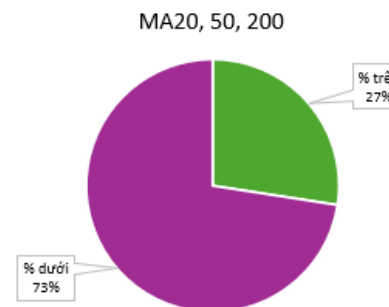
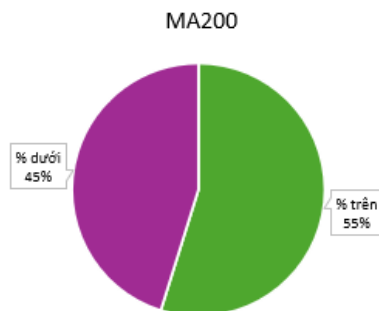
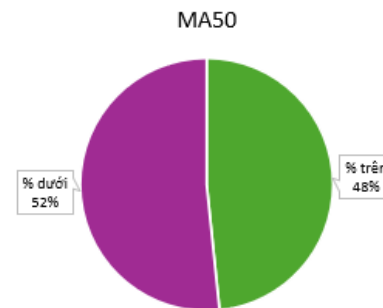
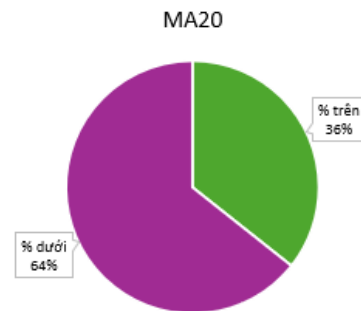
Cổ phiếu vượt đỉnh, phá đáy 52w, thanh khoản đột biến

VƯỢT ĐỈNH 52 TUẦN												
Mã	Giá	Thay đổi Giá	GTGD (tỷ VND)	GTGD TB 30 phiên	Giá thấp nhất 52 tuần	Giá cao nhất 52 tuần	PB	PE	Xu hướng	Xu hướng T-1	Xu hướng T-2	Xu hướng T-3
HDB	33,450	2.9%	836.7	769.4	18,200	33,250	1.9	8.2	Tích cực	Tích cực	Tích cực	Tích cực
MWG	78,000	0.9%	728.4	761.1	45,593	77,300	3.9	23.6	Tích cực	Tích cực	Tích cực	Tích cực
SSI	42,200	0.5%	2262.1	2212.9	20,600	42,000	2.9	26.8	Tích cực	Tích cực	Tích cực	Tích cực
VND	26,350	6.9%	1990.3	1107.7	10,906	24,750	2.0	26.5	Tích cực	Tích cực	Tích cực	Trung tính
VCI	48,250	4.3%	1168.5	780.2	31,273	47,000	2.8	35.2	Tích cực	Tích cực	Trung tính	Trung tính
HCM	29,100	3.2%	893.4	557.2	18,626	29,000	3.1	26.0	Tích cực	Tích cực	Tích cực	Tích cực
GMD	69,100	0.3%	322.6	254.4	40,841	68,900	2.4	18.4	Tích cực	Tích cực	Tích cực	Tích cực
SHS	29,200	7.0%	1277.9	1087.0	9,470	27,300	2.3	25.4	Tích cực	Tích cực	Tích cực	Tích cực
DSE	33,850	7.0%	95.6	50.7	19,050	31,650	2.8	54.9	Tích cực	Tích cực	Tích cực	Tích cực
HT1	17,900	2.9%	31.2	26.1	9,300	17,400	1.4	48.1	Tích cực	Tích cực	Tích cực	Tích cực
VDS	25,250	2.4%	156.8	133.1	12,046	25,000	2.4	116.9	Tích cực	Tích cực	Tích cực	Tích cực
ORS	16,500	6.8%	337.6	139.1	7,240	15,900	1.5	61.1	Tích cực	Tích cực	Tích cực	Tích cực
AGR	19,250	6.9%	123.3	53.0	12,877	19,050	1.8	37.0	Tích cực	Tích cực	Trung tính	Trung tính
VC3	28,900	1.0%	26.9	24.6	24,311	28,600	2.7	39.9	Tích cực	Tích cực	Tích cực	Tích cực
ABI	30,800	0.7%	9.1	2.4	22,689	30,700	1.4	10.9	Tích cực	Tích cực	Tích cực	Tích cực
MZG	14,600	1.4%	19.8	12.6	6,000	14,400	1.2	16.2	Tích cực	Tích cực	Tích cực	Tích cực
EVS	9,000	5.9%	23.0	8.9	4,700	8,600	0.8	-118.8	Tích cực	Tích cực	Trung tính	Trung tính
TCI	12,750	6.7%	28.7	8.4	7,490	11,950	1.2	23.3	Tích cực	Tích cực	Tích cực	Tích cực
ABW	13,300	6.4%	20.2	8.7	6,200	12,500	0.9	12.7	Tích cực	Tích cực	Trung tính	Trung tính
CDC	29,100	0.7%	23.0	8.8	12,648	28,900	2.3	32.2	Tích cực	Tích cực	Tích cực	Tích cực

Cổ phiếu vượt đỉnh, phá đáy 52w, thanh khoản đột biến

KLGD ĐỘT BIẾN												
Mã	Giá	Thay đổi Giá	GTGD (tỷ VND)	GTGD TB 30 phiên	Giá thấp nhất 52 tuần	Giá cao nhất 52 tuần	PB	PE	Xu hướng	Xu hướng T-1	Xu hướng T-2	Xu hướng T-3
BCR	2,000	5.3%	11.2	2.7	1,600	5,800	0.2	3.6	Trung tính	Tiêu cực	Tiêu cực	Tiêu cực
PSI	10,100	9.8%	32.8	7.7	5,200	9,500	0.8	23.2	Tích cực	Tích cực	Trung tính	Tích cực
MSR	20,800	6.7%	89.5	62.3	10,400	23,300	1.9	-29.1	Tích cực	Trung tính	Trung tính	Trung tính
VIP	13,850	5.3%	10.5	6.3	11,208	15,207	0.8	8.3	Tích cực	Trung tính	Trung tính	Trung tính
AGR	19,250	6.9%	123.3	53.0	12,877	19,050	1.8	37.0	Tích cực	Tích cực	Trung tính	Trung tính
RYG	14,200	6.8%	16.1	2.2	10,450	17,000	0.9	17.7	Tích cực	Tích cực	Tích cực	Trung tính

Tương quan đo lường mức độ tích cực của thị trường



Tương quan đo lường mức độ tích cực của thị trường

Ngày			29/8/2025	28/8/2025	27/8/2025	26/8/2025	25/8/2025	22/8/2025	21/8/2025	20/8/2025	19/8/2025	18/8/2025	15/8/2025	14/8/2025	13/8/2025
VNINDEX	MA200	Trên	67%	68%	68%	65%	64%	65%	68%	69%	71%	71%	71%	72%	73%
		Dưới	33%	32%	32%	35%	36%	35%	32%	31%	29%	29%	29%	28%	27%
	MA50	Trên	64%	64%	64%	62%	57%	59%	71%	74%	77%	79%	79%	81%	82%
		Dưới	36%	36%	36%	38%	43%	41%	29%	26%	23%	21%	21%	19%	18%
	MA20	Trên	39%	40%	40%	37%	29%	30%	43%	49%	58%	59%	57%	67%	69%
		Dưới	61%	60%	60%	63%	71%	70%	57%	51%	42%	41%	43%	33%	31%
VN30	MA200	Trên	80%	83%	83%	83%	77%	77%	87%	87%	90%	93%	93%	93%	93%
		Dưới	20%	17%	17%	17%	23%	23%	13%	13%	10%	7%	7%	7%	7%
	MA50	Trên	77%	83%	83%	80%	77%	73%	87%	83%	93%	93%	97%	97%	97%
		Dưới	23%	17%	17%	20%	23%	27%	13%	17%	7%	7%	3%	3%	3%
	MA20	Trên	73%	77%	73%	77%	63%	70%	80%	77%	83%	83%	87%	93%	83%
		Dưới	27%	23%	27%	23%	37%	30%	20%	23%	17%	17%	13%	7%	17%
HNX	MA200	Trên	61%	61%	60%	59%	61%	62%	63%	65%	67%	65%	64%	65%	64%
		Dưới	39%	39%	40%	41%	39%	38%	37%	35%	33%	35%	36%	35%	36%
	MA50	Trên	56%	56%	56%	54%	50%	52%	59%	60%	64%	62%	62%	66%	64%
		Dưới	44%	44%	44%	46%	50%	48%	41%	40%	36%	38%	38%	34%	36%
	MA20	Trên	61%	61%	60%	59%	61%	62%	63%	65%	67%	65%	64%	65%	64%
		Dưới	39%	39%	40%	41%	39%	38%	37%	35%	33%	35%	36%	35%	36%
UPCOM	MA200	Trên	32%	29%	29%	29%	29%	29%	35%	35%	37%	37%	38%	41%	41%
		Dưới	68%	71%	71%	71%	71%	71%	65%	65%	63%	63%	62%	59%	59%
	MA50	Trên	40%	38%	39%	39%	38%	39%	45%	45%	47%	45%	45%	49%	48%
		Dưới	60%	62%	61%	61%	62%	61%	55%	55%	53%	55%	55%	51%	52%
	MA20	Trên	47%	46%	47%	47%	46%	46%	48%	49%	49%	49%	49%	50%	50%
		Dưới	53%	54%	53%	53%	54%	54%	52%	51%	51%	51%	51%	50%	50%

Tương quan đo lường mức độ tích cực của ngành

Ngành 16		Tháng 8																			
		29 ↓	28	27	26	25	22	21	20	19	18	15	14	13	12	11	08	07	06	05	04
1	Ngân hàng	87	86	86	85	85	89	89	88	87	88	87	87	85	85	85	86	85	84	82	78
2	Bất động sản	81	81	80	78	77	81	85	86	85	84	87	87	86	86	85	84	84	82	80	80
3	Dịch vụ tài chính	79	76	76	74	75	80	84	85	85	84	85	84	83	84	84	84	84	83	83	83
4	Bảo hiểm	78	76	79	77	76	80	83	84	87	85	84	82	74	71	68	60	53	49	46	47
5	Thực phẩm và đồ uống...	64	62	61	54	54	58	61	65	67	68	69	72	72	72	69	68	67	65	60	57
6	Xây dựng và Vật liệu	63	62	64	64	65	70	75	78	77	76	76	79	79	79	74	72	71	68	69	70
7	Điện, nước & xăng dầu...	58	55	54	51	51	51	53	56	62	60	61	64	63	64	61	61	61	61	59	57
8	Dầu khí	57	57	57	56	58	66	72	76	80	82	80	79	80	81	81	78	77	74	70	73
9	Bán lẻ	56	56	57	53	55	57	60	62	67	71	71	74	78	71	71	70	71	68	67	64
10	Tài nguyên Cơ bản	56	53	55	51	50	57	63	68	71	76	75	75	76	75	75	77	75	74	74	73
11	Hàng & Dịch vụ Công...	54	55	54	48	49	56	61	60	63	64	66	70	71	69	69	69	68	67	66	65
12	Ô tô và phụ tùng	52	47	47	51	51	55	59	62	59	53	57	58	58	59	58	57	57	61	65	68
13	Hàng cá nhân & Gia ...	48	48	48	47	45	49	52	57	60	64	67	72	74	75	73	72	69	67	67	65
14	Du lịch và Giải trí	47	46	46	46	48	54	56	55	53	51	51	54	55	57	51	50	51	51	51	50
15	Hóa chất	46	46	47	45	46	56	62	66	71	71	71	76	77	78	74	73	69	65	64	64
16	Công nghệ Thông tin	40	44	41	39	40	46	48	55	57	58	62	71	69	69	65	66	63	62	64	70
17	Y tế	36	33	32	33	35	44	50	52	56	54	55	57	56	56	56	56	57	58	57	59
18	Viễn thông	32	32	32	33	33	35	37	44	48	51	62	71	72	70	71	70	71	66	59	59

Top các cổ phiếu có tín hiệu kỹ thuật Tích cực

Mã	Giá	Tăng giảm 1 phiên	Tăng giảm 5 phiên	Vốn hóa (tỷ đồng)	PB	PE	EPS	KLGD (tỷ đồng)	Xu hướng	Sum	Xu hướng T-1	Xu hướng T-2	Xu hướng T-3
VCB	68,600	-0.6%	6.2%	573,199	2.7	16.5	4,148	1,017.9	Tích cực	9.5	Tích cực	Tích cực	Tích cực
VHM	104,500	-0.1%	6.5%	429,225	2.0	14.9	6,995	440.8	Tích cực	9.5	Tích cực	Tích cực	Tích cực
BID	42,850	0.8%	-0.9%	300,865	1.9	11.6	3,683	448.3	Tích cực	9.5	Tích cực	Tích cực	Tích cực
CTG	51,300	-0.6%	0.8%	275,481	1.7	9.2	5,608	630.0	Tích cực	9.5	Tích cực	Tích cực	Tích cực
ACB	27,800	0.9%	-0.2%	142,799	1.6	8.4	3,305	606.7	Tích cực	9.5	Tích cực	Tích cực	Tích cực
LPB	45,000	0.3%	-4.3%	134,428	3.3	13.5	3,324	146.5	Tích cực	9.5	Tích cực	Tích cực	Tích cực
HDB	33,450	2.9%	3.4%	116,910	1.9	8.2	4,094	836.7	Tích cực	9.5	Tích cực	Tích cực	Tích cực
MWG	78,000	0.9%	11.0%	115,320	3.9	23.6	3,304	728.4	Tích cực	9.5	Tích cực	Tích cực	Tích cực
SSI	42,200	0.5%	18.0%	83,213	2.9	26.8	1,577	2,262.1	Tích cực	9.5	Tích cực	Tích cực	Tích cực
VIB	22,600	2.0%	-4.2%	76,931	1.8	10.2	2,219	447.7	Tích cực	9.5	Tích cực	Tích cực	Tích cực
VEA	39,300	-0.3%	2.3%	52,062	1.8	6.9	5,656	19.3	Tích cực	9.5	Tích cực	Tích cực	Trung tính
MSB	17,700	0.9%	-1.7%	46,020	1.2	9.0	1,961	390.3	Tích cực	9.5	Tích cực	Tích cực	Tích cực
KBC	39,650	-1.6%	-2.8%	37,341	1.6	21.6	1,835	350.5	Tích cực	9.5	Tích cực	Tích cực	Tích cực
GMD	69,100	0.3%	12.0%	29,035	2.4	18.4	3,765	322.6	Tích cực	9.5	Tích cực	Tích cực	Tích cực
DXG	22,800	-0.4%	13.2%	23,231	1.9	64.6	353	652.0	Tích cực	9.5	Tích cực	Tích cực	Tích cực
VPI	57,000	-0.3%	3.6%	18,243	3.7	49.2	1,159	120.7	Tích cực	9.5	Tích cực	Trung tính	Trung tính
BSI	55,000	4.6%	6.0%	13,495	2.6	39.2	1,403	117.9	Tích cực	9.5	Tích cực	Trung tính	Tích cực
TAL	40,000	0.0%	5.1%	12,474	3.6	17.0	2,355	16.9	Tích cực	9.5	Tích cực	Tích cực	Tích cực
BMP	144,000	0.6%	7.1%	11,788	4.2	10.4	13,894	34.7	Tích cực	9.5	Tích cực	Tích cực	Trung tính
DSE	33,850	7.0%	15.5%	11,506	2.8	54.9	617	95.6	Tích cực	9.5	Tích cực	Tích cực	Tích cực

Top các cổ phiếu có tín hiệu kỹ thuật Tiêu cực

Mã	Giá	Tăng giảm 1 phiên	Tăng giảm 5 phiên	Vốn hóa (tỷ đồng)	PB	PE	EPS	KLGD (tỷ đồng)	Xu hướng	Sum	Xu hướng T-1	Xu hướng T-2	Xu hướng T-3
VTP	99,000	-1.4%	0.4%	12,057	7.2	29.7	3,339	55.5	Tiêu cực	-9.5	Tiêu cực	Tiêu cực	Tiêu cực
VPL	80,200	0.0%	-0.7%	143,823	4.6	54.5	1,472	27.4	Tiêu cực	-7.5	Tiêu cực	Tiêu cực	Tiêu cực
FRT	130,600	-1.1%	0.0%	22,241	7.8	41.3	3,163	96.2	Tiêu cực	-7.5	Tiêu cực	Tiêu cực	Tiêu cực
PTB	50,900	-0.6%	0.0%	3,407	1.2	8.3	6,130	10.3	Tiêu cực	-7.5	Tiêu cực	Tiêu cực	Tiêu cực
ELC	21,700	-1.6%	-1.1%	2,275	1.9	19.0	1,145	10.0	Tiêu cực	-7.5	Tiêu cực	Tiêu cực	Tiêu cực
NBB	21,500	-1.1%	0.7%	2,153	1.2	2,801.3	8	6.5	Tiêu cực	-7.5	Tiêu cực	Tiêu cực	Tiêu cực
HAX	13,700	0.0%	-1.4%	1,472	1.3	15.3	893	21.8	Tiêu cực	-7.5	Tiêu cực	Tiêu cực	Tiêu cực
KDC	53,900	0.2%	0.7%	15,621	2.4	177.6	304	17.1	Tiêu cực	-5.5	Tiêu cực	Tiêu cực	Tiêu cực
SIP	58,900	-1.3%	0.3%	14,260	3.0	11.1	5,315	18.4	Tiêu cực	-5.5	Tiêu cực	Tiêu cực	Tiêu cực
CHP	32,500	-0.6%	-0.9%	4,775	2.3	10.2	3,179	5.7	Tiêu cực	-5.5	Tiêu cực	Trung tính	Tích cực
CSV	33,650	-0.3%	0.3%	3,718	2.5	15.5	2,174	29.4	Tiêu cực	-5.5	Tiêu cực	Tiêu cực	Tiêu cực
LAS	18,800	0.0%	0.0%	2,122	1.5	12.3	1,523	6.8	Tiêu cực	-5.5	Tiêu cực	Tiêu cực	Tiêu cực
DL1	6,500	1.6%	3.2%	691	0.6	-38.4	-169	6.9	Tiêu cực	-5.5	Tiêu cực	Tiêu cực	Tiêu cực
VGI	73,700	-0.8%	1.1%	226,170	6.0	38.7	1,921	33.8	Tiêu cực	-4.5	Tiêu cực	Tiêu cực	Tiêu cực
BCM	67,000	-1.5%	0.8%	69,345	3.3	19.2	3,498	41.1	Tiêu cực	-4.5	Trung tính	Trung tính	Trung tính
PLX	36,100	-0.1%	0.4%	45,868	1.8	22.6	1,596	61.3	Tiêu cực	-4.5	Tiêu cực	Tiêu cực	Tiêu cực
DGC	98,200	-1.5%	-0.6%	37,294	2.5	12.0	8,175	132.2	Tiêu cực	-4.5	Tiêu cực	Tiêu cực	Tiêu cực
NTP	61,300	-0.3%	1.7%	10,485	2.8	11.4	5,384	8.5	Tiêu cực	-4.5	Tiêu cực	Trung tính	Tiêu cực
VCS	48,800	-0.2%	0.8%	7,808	1.5	10.8	4,536	7.2	Tiêu cực	-4.5	Tiêu cực	Tiêu cực	Tiêu cực
VGX	12,200	-0.8%	0.8%	6,159	0.9	10.2	1,206	10.0	Tiêu cực	-4.5	Tiêu cực	Tiêu cực	Tiêu cực

Top các cổ phiếu theo dõi có upside dài hạn lớn

Mã	Giá	Thay đổi giá 1 ngày	Thay đổi giá 5 ngày	Giá mục tiêu	% Upside	EPS trượt	PB	PE	Xu hướng	Xu hướng T-1	Xu hướng T-2	Xu hướng T-3
FRT	130,600	-1.14%	0.00%	193,800	48.4%	3,163	7.8	41.3	Tiêu cực	Tiêu cực	Tiêu cực	Tiêu cực
SAB	46,550	0.00%	1.64%	67,000	43.9%	3,185	2.8	14.6	Tiêu cực	Tiêu cực	Tiêu cực	Tiêu cực
VHC	56,900	-1.04%	2.15%	81,700	43.6%	6,372	1.4	8.9	Trung tính	Trung tính	Tiêu cực	Tiêu cực
PTB	50,900	-0.59%	0.00%	71,000	39.5%	6,130	1.2	8.3	Tiêu cực	Tiêu cực	Tiêu cực	Tiêu cực
NLG	43,150	-2.38%	2.01%	58,600	35.8%	1,709	1.7	25.3	Trung tính	Tích cực	Tích cực	Trung tính
PLX	36,100	-0.14%	0.42%	47,800	32.4%	1,596	1.8	22.6	Tiêu cực	Tiêu cực	Tiêu cực	Tiêu cực
KDH	36,500	1.67%	7.35%	47,100	29.0%	716	2.3	51.0	Tích cực	Tích cực	Tích cực	Tích cực
HPG	27,500	1.48%	5.77%	35,300	28.4%	1,750	1.7	15.7	Tích cực	Trung tính	Trung tính	Tích cực
DGC	98,200	-1.50%	-0.61%	126,000	28.3%	8,175	2.5	12.0	Tiêu cực	Tiêu cực	Tiêu cực	Tiêu cực
CTR	89,200	1.13%	3.48%	114,300	28.1%	4,928	5.1	18.1	Tiêu cực	Tiêu cực	Tiêu cực	Tiêu cực
IDC	43,800	0.46%	1.15%	56,100	28.1%	3,977	2.9	11.0	Tích cực	Tích cực	Tích cực	Tích cực
DHC	31,100	0.48%	0.97%	39,100	25.7%	2,948	1.5	10.6	Trung tính	Trung tính	Trung tính	Trung tính
SIP	58,900	-1.34%	0.34%	73,900	25.5%	5,315	3.0	11.1	Tiêu cực	Tiêu cực	Tiêu cực	Tiêu cực
ACG	36,800	-0.54%	-1.74%	45,800	24.5%	2,940	1.3	12.5	Tiêu cực	Tiêu cực	Tiêu cực	Trung tính
PNJ	85,600	0.00%	0.94%	105,900	23.7%	6,129	2.4	14.0	Trung tính	Trung tính	Trung tính	Tiêu cực
TV2	35,500	-0.84%	0.42%	43,900	23.7%	876	1.9	40.5	Tiêu cực	Tiêu cực	Tiêu cực	Tiêu cực
GAS	63,800	-1.69%	-0.33%	78,400	22.9%	5,002	2.3	12.8	Trung tính	Trung tính	Trung tính	Tích cực
PVS	33,900	-0.29%	-0.88%	41,600	22.7%	2,644	1.2	12.8	Trung tính	Trung tính	Trung tính	Trung tính
MSN	83,000	-0.12%	2.47%	101,200	21.9%	1,862	3.7	44.6	Tích cực	Tích cực	Tích cực	Trung tính
ACV	61,100	-1.13%	0.16%	74,300	21.6%	2,750	3.4	22.2	Trung tính	Trung tính	Trung tính	Tiêu cực

Khuyến cáo

Chúng tôi xác nhận rằng những quan điểm được trình bày trong báo cáo này phản ánh đúng quan điểm cá nhân của chúng tôi về công ty này. Chúng tôi cũng xác nhận rằng không có phần thù lao nào của chúng tôi đã, đang, hoặc sẽ trực tiếp hay gián tiếp có liên quan đến các khuyến nghị hay quan điểm thể hiện trong báo cáo này. Các chuyên viên phân tích nghiên cứu phụ trách các báo cáo này nhận được thù lao dựa trên nhiều yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng, tính chính xác của nghiên cứu, và doanh thu của công ty, trong đó bao gồm doanh thu từ các đơn vị kinh doanh khác như bộ phận Môi giới tổ chức, hoặc Tư vấn doanh nghiệp.

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap. Báo cáo này được viết dựa trên nguồn thông tin đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin này. Quan điểm, dự báo và những ước lượng trong báo cáo này chỉ thể hiện ý kiến của tác giả tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không thể hiện quan điểm chung của Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của Công ty cổ phần chứng khoán Vietcap và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Quyết định của nhà đầu tư nên dựa vào những sự tư vấn độc lập và thích hợp với tình hình tài chính cũng như mục tiêu đầu tư riêng biệt. Báo cáo này không được phép sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap. Xin vui lòng ghi rõ nguồn trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.

Thông tin liên hệ

Phòng Research

Duc Vu, Associate Director

+84 28 3914 3588, ext 363

duc.vu@vietcap.com.vn

Research team

+84 28 3914 3588

research@vietcap.com.vn

Nam Hoang, Head of Research

+84 28 3914 3588, ext 124

nam.hoang@vietcap.com.vn

Brokerage and Institutional Sales & Trading

Tuan Nhan

**Managing Director, Brokerage &
Institutional Sales & Trading**

+84 28 3914 3588, ext 107

tuan.nhan@vietcap.com.vn

Quynh Chau

**Managing Director
Brokerage**

+84 28 3914 3588, ext 222

quynh.chau@vietcap.com.vn